

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày: 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quang

2. Ông Ma Quốc Thê

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Tho - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2022; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 21/3/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 04/02/1991 tại huyện S, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Cao Lan; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị B (đã chết); Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ bảy; Có vợ Bùi Thị P, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2021, Hoàng Văn T (là người sử dụng chất ma túy), một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H6 - 6617 (xe mô tô T mượn của Phan Văn L, cư trú tại thôn Xóm N, xã Đ) đến khu vực xã QY, huyện S, tỉnh V mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại khu vực xã Q, T gặp và mua được 01 gói nilon nhỏ bên trong chứa ma túy dạng đá và 01 gói nilon bên trong

chứa 04 viên ma túy dạng nén của 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi không xác định được họ tên, địa chỉ, với số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*). T cất số ma túy vừa mua được vào túi áo đang mặc và điều khiển xe đi về. Khi T đi đến đoạn đường thuộc thôn L, xã T, huyện S thì bị Tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt người phạm tội quả tang vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, T tự giác giao nộp 01 (một) túi nilon kích thước (02x1,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước (09x15)cm, bên trong có chứa 04 viên dạng hình tròn màu đỏ, trên mỗi viên có ghi chữ WY.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Thập, kết quả: (+) Dương tính có chất ma túy trong cơ thể. T khai nhận ngày 15/12/2021 đã sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 20/GĐKTHS ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,311g (Không phải ba một gam); 04 viên nén màu đỏ gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,412g (Không phải bốn một hai gam). Tổng khối lượng là 0,723g (Không phải bảy hai ba gam) Methamphetamine.

Cáo trạng số: 32/CT-VKSSD ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Hoàng Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Hoàng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2021).

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc xem xét hành vi của Hoàng Văn T.

Hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của Hoàng Văn T được chứng minh bằng lời khai nhận tội của chính bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, tại thôn Lộ Viên, xã Tam Đa,

huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,723g (Không phải bảy hai ba gam) Methamphetamine; mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân Hoàng Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi tàng trữ 0,723g (Không phải bảy trăm hai mươi ba gam) Methamphetamine mục đích để sử dụng với lỗi cố ý. Khối lượng ma túy Hoàng Văn T tàng trữ trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 5 gam). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Hình phạt chính: Hoàng Văn T là người nghiện, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Xét nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định (tù có thời hạn) với mức án trên mức khởi điểm và trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn T là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án và các vấn đề khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,723g, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR, màu sơn xanh, số khung VMECH113ME0373, biển số đăng ký: 22H6-6617 thuộc quyền sở hữu của anh Phan Văn L, anh L không biết T sử dụng xe vào phạm tội nên cần trả lại cho anh Phan Văn L là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông theo T khai nhận là người bán ma túy cho T ở khu vực xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 15/12/2021 của Hoàng Văn T tại khu vực ngã ba xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã chuyển toàn bộ tài liệu vi phạm đến Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền; Đối với Phan Văn L cho Hoàng Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 22H6 - 6617 không biết T sử dụng xe đi mua ma túy nên không đề cập xử lý. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2021).

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Hoàng Văn Thập; mặt trước phong bì ghi “Tang vật vụ Hoàng Văn T giám định ngày 16/12/2021”.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương lập ngày 15/3/2022).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28-4-2022). Anh Phan Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quang - Ma Quốc Thể

Phạm Thị Thùy Trâm

